CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình

FireAnt

Ngày 31/03/2024	8,720 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-1.6%	**7.3%**	**6.6%**

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	6,540 - 10,850
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	2,390
Số lượng CPLH (CP)	274,133,270
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,911,740
Sở hữu nước ngoài	14.3%
Beta	1.25
EPS	-1,007
P/E	-8.7

DT thuần
Q1/24
1,651
tỷ VNĐ
QoQ: ▼540| -24.7%
YoY: ▲ 457| 38.3%

LN trước thuế
Q1/24
54.3
tỷ VNĐ
QoQ: ▼54.7| -50.1%
YoY: ▲ 497| 112%

LN sau thuế
Q1/24
56.6
tỷ VNĐ
QoQ: ▼44.4| -44.0%
YoY: ▲ 502| 113%

ROA
2023
-7.2%
+/- YoY: ▲ 8.8%

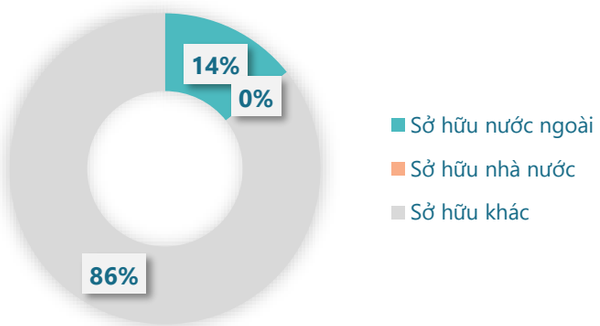
DT thuần
2023
7,537
tỷ VNĐ
YoY: ▼6,612| -46.7%

LN trước thuế
2023
-1,080
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 1,254| 53.7%

LN sau thuế
2023
-1,115
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 1,455| 56.6%

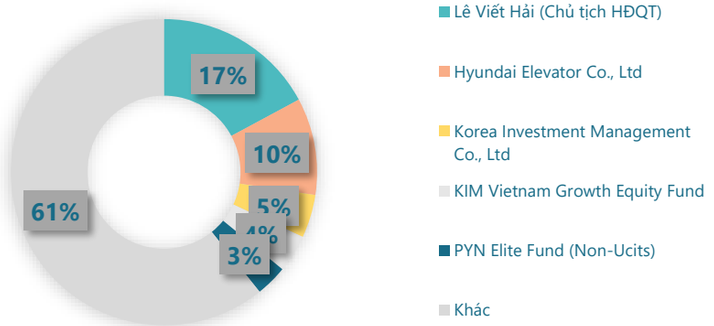
ROE
2023
-169%
+/- YoY: ▼ 72.0%

Cơ cấu sở hữu



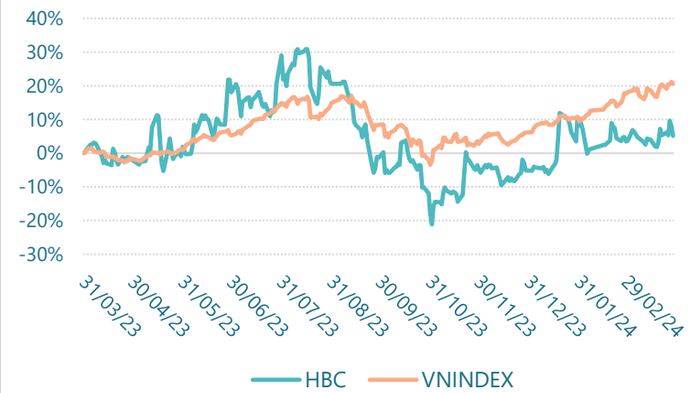
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu cổ đông



(Nguồn: fireant.vn)

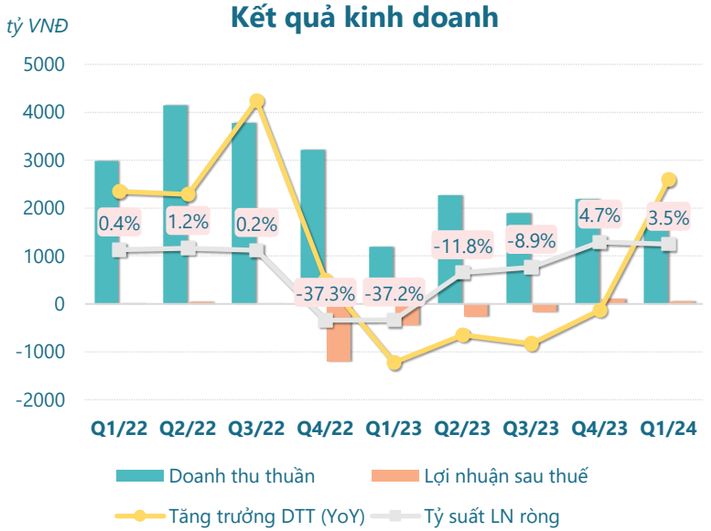
Tỷ suất lợi nhuận



CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình

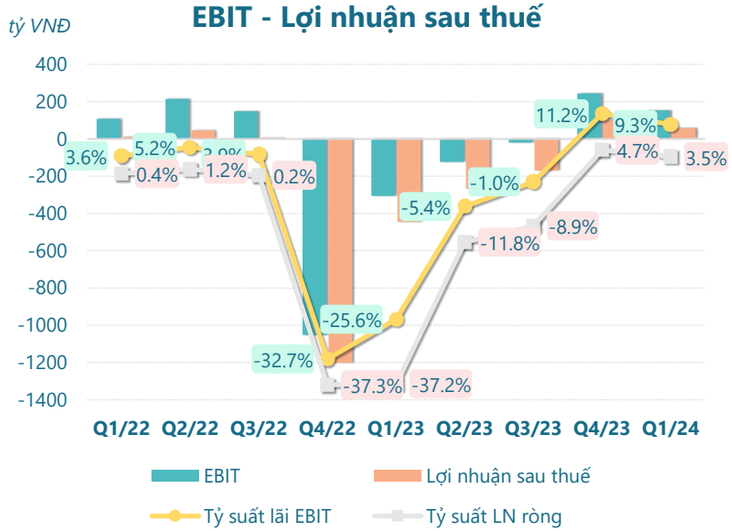
FireAnt

Kết quả kinh doanh



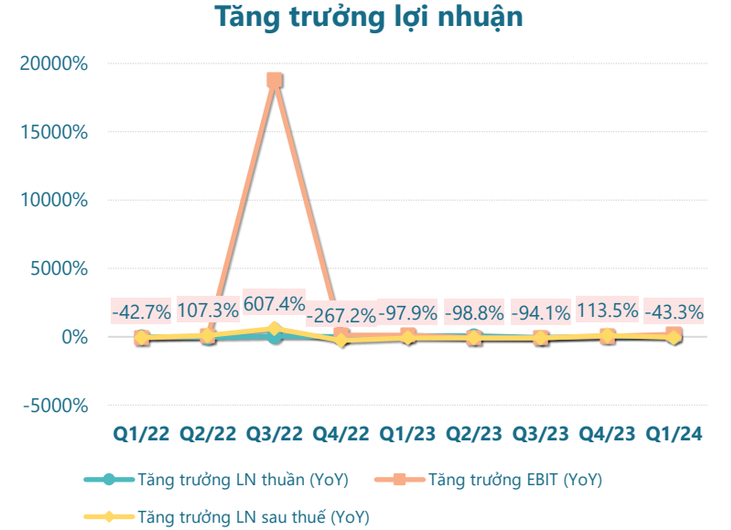
(Nguồn: fireant.vn)

EBIT - Lợi nhuận sau thuế



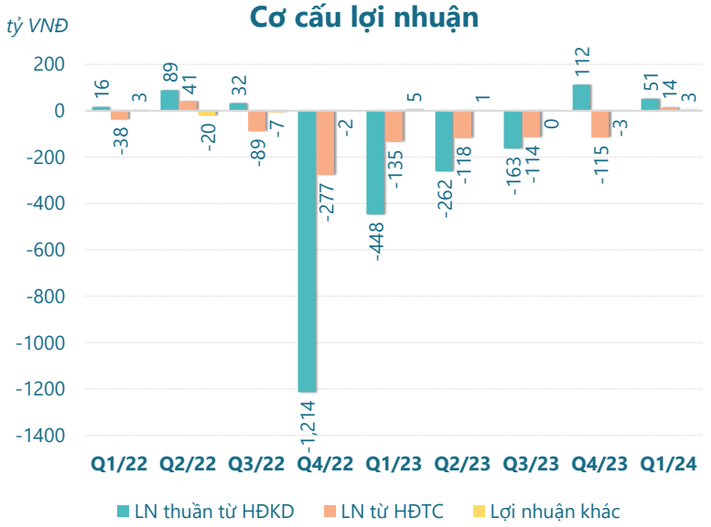
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



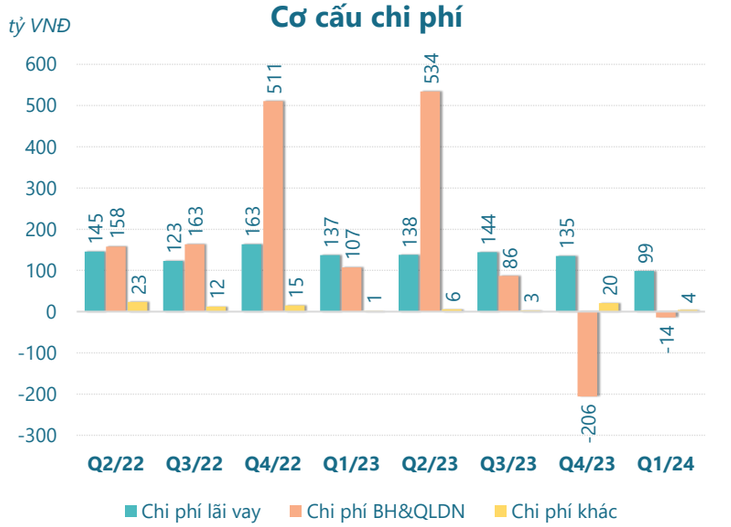
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu lợi nhuận



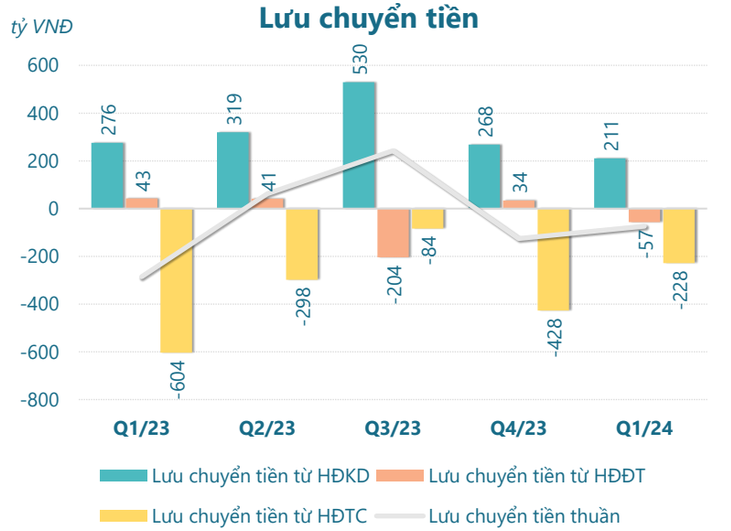
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu chi phí



(Nguồn: fireant.vn)

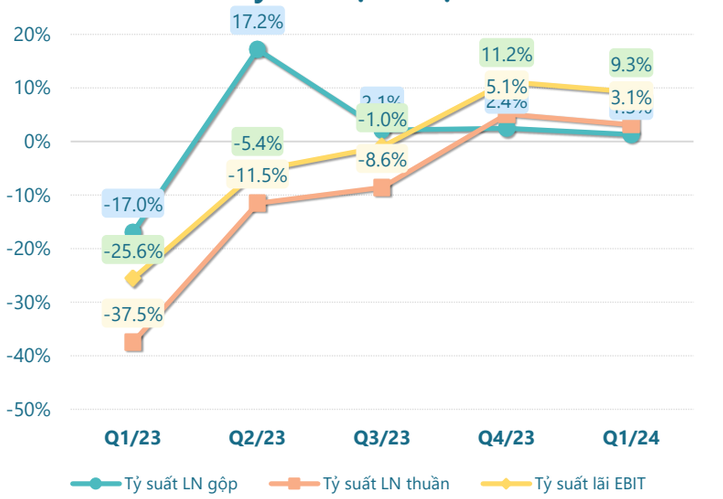
Lưu chuyển tiền



(Nguồn: fireant.vn)

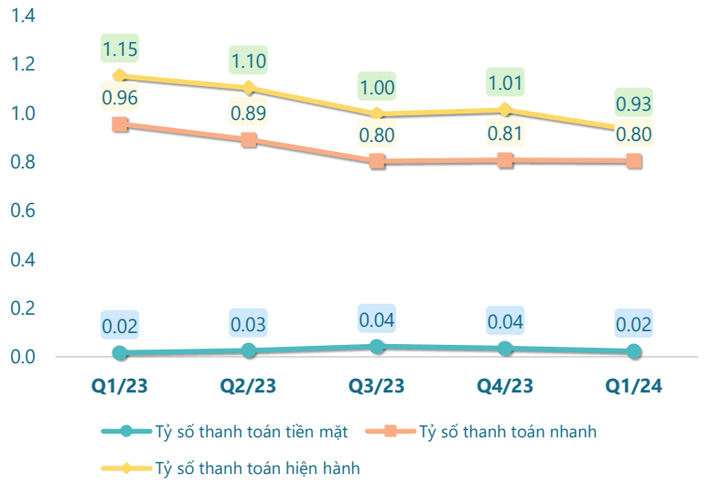
CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình

Tỷ suất lợi nhuận



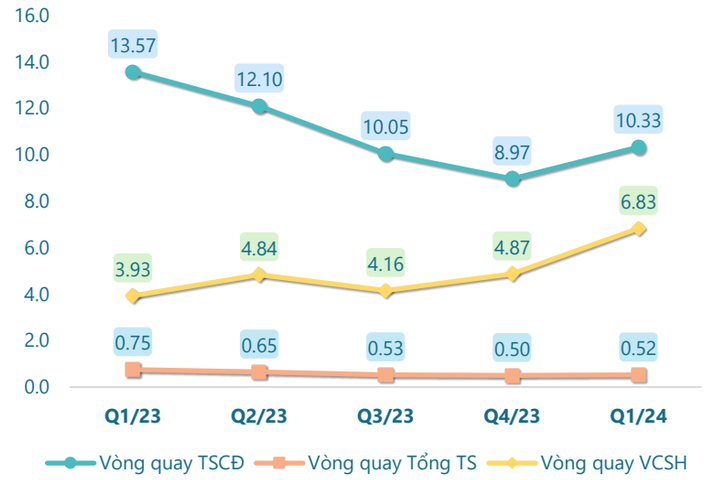
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



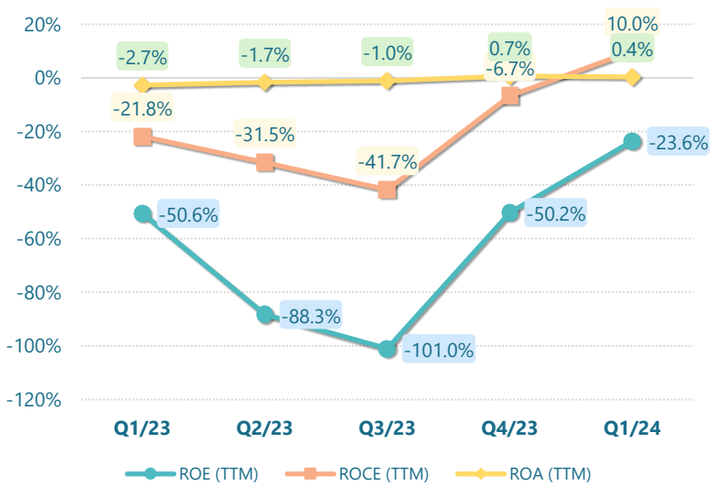
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



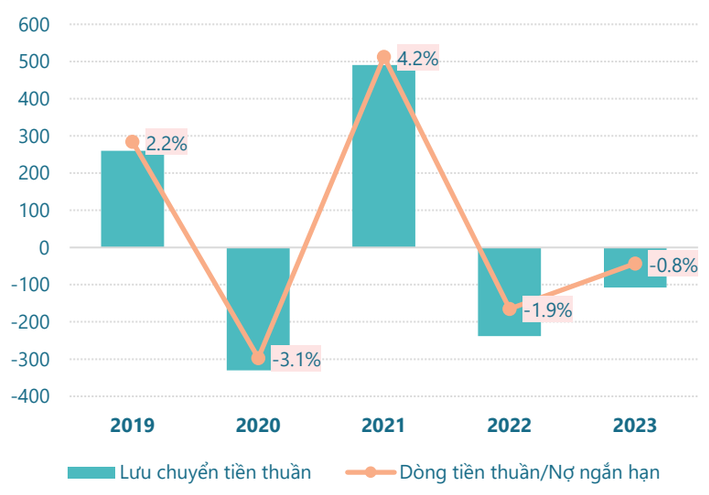
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



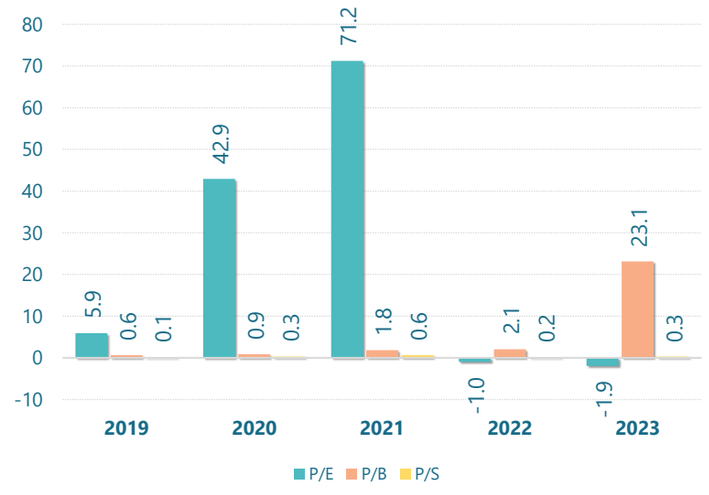
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)